TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 83/2026/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 26 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2026/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1998; Nơi đăng ký HKTT: Thôn TM, xã H, tỉnh Hưng Yên; Địa chỉ nơi ở hiện nay: Thôn ĐX, xã T, tỉnh Hưng Yên

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn TM, xã H, tỉnh Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Lê B H, sinh ngày 21/12/2022

Cháu Nguyễn Lê B A, sinh ngày 03/7/2025

Người đại diện hợp pháp cho cháu B H, cháu B A là anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị H - bố, mẹ đẻ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Lê B H, sinh ngày 21/12/2022 và Nguyễn Lê B A, sinh ngày 03/7/2025. Ly hôn anh chị thỏa thuận anh Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu B H, còn chị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu B A kể từ tháng 03/2026 cho đến khi các cháu đủ

18 tuổi, thành niên. Chị H và anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau nhưng được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000532 ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả chị Lê Thị H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND khu vực 1 – Hưng Yên
- Phòng THADS khu vực 1 – Hưng Yên
- UBND xã H (GCNKH số 05 ngày 22/3/2022)
- Phòng KTNV Toà án tỉnh
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang